TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2024/HS- ST**
Ngày: **25/04/2024**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và ông Trần Văn Nghi.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thu Hà, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 13/03/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 12/04/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thanh H,** sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới T2: Nam; Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKHKTT và cư trú: xóm 9, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Phạm Thanh L, sinh năm 1957 và Mẹ đẻ: Phạm Thị H1, sinh năm 1964; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất; Vợ: Lê Thị N sinh năm 1995; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không. Lịch sử bản thân: Bản án số 24/2011/HSST ngày 12/8/2011 của Toà án nhân dân huyện K xử phạt 07 tháng tù và 200.000 đồng án phí về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Ngày 20/9/2011 chấp hành xong án phí, ngày 25/8/2011 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/11/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện K *(có mặt tại phiên tòa).*

- **Bị hại:** Anh Lê Văn C, sinh năm 1994; địa chỉ: xóm T, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình (*vắng mặt tại phiên tòa).*

- **Người làm chứng**: Trần Văn K, Mai Văn T, Nguyễn Văn H2, Phạm Văn B, Trần Văn C1, Lê Văn Đ, Lê Văn C, Trần Văn H3, Nguyễn Văn L1, Vũ Văn C2, Trần Văn L2, Phạm Văn T1, Trần Thị Đ1, Nguyễn Văn Q, Phan Tùng L3, Trần Văn G, Phan Văn H4, Trần Quốc V, Trần Thị V1, Đỗ Văn H5, Nguyễn Văn A *(đều vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 15/11/2018, Nguyễn Văn T2 cùng Mai Văn T, Nguyễn Văn H2, Phạm Thanh H, Phạm Văn B, Trần Văn C1, Nguyễn Thanh Q ăn cơm uống rượu tại nhà Nguyễn Văn T2 ở xóm 4, xã K, huyện K. Đến 15 giờ cùng ngày cả nhóm đi đến quán Karaoke V ở xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình để thuê phòng hát nhưng không có phòng nên nhóm của Nguyễn Văn T2 ngồi chờ ở tầng 1 và gọi bia ra uống. Lát sau khi nhóm của T2 đang ngồi uống bia chờ phòng hát thì gặp nhóm Trần Văn K đi xuống tầng 1 thanh toán gồm: Trần Văn K, Lê Văn Đ, Lê Văn C, Trần Văn H3, Nguyên Văn L1, Vũ Văn C2, Trần Văn L2, Phạm Văn T1, Trần Thị Đ1, Nguyễn Văn Q, Phan Tùng L3, Trần Văn G, Trần Quốc V, Phan Văn H4, Trần Thị V. Trong lúc chờ thanh toán, K có đi qua chỗ nhóm của H2 đang ngồi và hất áo lên. Thấy H2 chỉ trỏ gì đó K nói "Mày chỉ cái gì" thì H2 chỉ tay ra ngoài cửa đáp "Mày đi ra ngoài, tao không nói chuyện với mày", nghe vậy K không đi ra mà vẫn đứng đó thách thức nên H2 tiến đến túm áo của K đẩy ra được mọi người can ngăn. Lúc này, T cầm lấy chiếc cốc bằng nhựa dùng để uống bia ném về phía K nhưng không trúng. Trường thấy K và H2 xích mích thì có lời lẽ thách thức, kích động hai bên đánh nhau. K tiến đến dùng tay đấm liên tiếp 02 phát vào mặt H2, H2 cũng dùng tay đấm lại K, rồi cả hai nhóm lao vào đánh nhau bằng tay chân đấm, đá, sử dụng các đồ vật của quán như bàn ghế, vỏ chai bia, điếu cày, cốc nhựa, xô nhựa để ném và đánh nhau. T là người trực tiếp ném cốc nhựa để dọa nhóm K, sau đó T sử dụng ghế khung kim loại, ghế nhựa, xô nhựa đánh, ném nhóm K. T2 dùng tay không, ghế nhựa, chai bia đánh, ném nhóm K.

Trong quá trình xô xát, Phạm Thanh H cầm điếu cầy bằng tay trái giơ lên theo hướng từ trên xuống dưới đập 01 phát vào người Lê Văn Đ và 02 phát vào người Trần Văn K. Sau đó, Phạm Thanh H cầm vỏ chai bia bằng thuỷ tinh giơ lên cao ném trúng vào người Vũ Văn C2; khi thấy Lê Văn C lao vào đánh nhóm mình, H tiếp tục cầm vỏ chai bia giơ lên cao ném trúng vào vùng mặt của C làm C bị thương rồi ôm mặt bỏ ra bên ngoài, rồi tiếp tục ném một vỏ chai bia khác về phía C và H3 nhưng không trúng.

Khi nhóm của K ra bên ngoài quán, nhóm của T2 cầm vỏ chai bia đi ra cửa quán nhưng bị chủ quán can ngăn, đóng cửa lại. Lúc này, ở bên ngoài T1, C, K đứng ở ven đường tiếp tục chửi bới, thách thức nhóm của T2 trong đó T1 có hành động tích cực nhất làm náo loạn, gây mất trật tự khu vực xung quanh. Khoảng 15 phút sau, khi nhóm của K bỏ đi thì chủ quán Karaoke mới mở cửa cho nhóm T2 ra về.

Hậu quả: Lê Văn C bị thương ở mắt trái, vỡ nhãn cầu, rách củng mạc, rách da mi trên, vết thương ở bàn tay trái kích thước (5x2)cm. Trần Văn K bị đa vết thương phần mềm, chấn động não. Lê Văn Đ bị xây xước rách da ở vùng mặt. Nguyễn Văn H2 bị chấn thương phần mềm đầu, mặt, cổ; Nguyễn Văn L1 bị xây xước rách da ở sau cổ và ở cánh tay trái; Mai Văn T và Nguyễn Văn T2 bị xây xước da; Phạm Thanh H bị xây xước da ở tay phải và chân phải nhưng thương tích không đáng kể. Quán karaoke V bị thiệt hại một số tài sản như: bị hư hỏng 01 ghế nhựa và 06 cốc nhựa mang nhãn hiệu Song Long, 05 vỏ chai bia Hà Nội loại

450ml, 01 chiếc điếu cày bằng gỗ, 01 mặt bàn bằng kính trong suốt kích thước (57x57)cm.

Nhận được tin tố giác của chị N1- chủ quán karaoke V, cơ quan CSĐT- Công an huyện K đã tiến hành các hoạt động điều tra, thu tại hiện trường: 12 chiếc ghế có khung bằng kim loại đan dây nhựa; 03 bàn vuông khung kim loại đan dây nhựa trong đó có 02 bàn bị vỡ mặt kính; 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ; 05 mảnh nhựa màu đỏ của ghế nhựa bị vỡ; 01 thùng nhựa; 02 mảnh nứa của chiếc điếu cày bị vỡ, một số mảnh vụn của vỏ chai bia, cốc nhựa và mặt bàn bằng kính bị vỡ; thu được 01 dấu vết máu ở nền tầng 1 quán karaoke, 01 dấu vết máu ở mặt đường QL 12B; 03 đoạn video gồm: 02 đoạn video thu từ camera giám sát của quán karaoke, 01 video thu từ máy điện thoại Iphone 6 Plus của chị Đinh Thị N1 được thu giữ, sao chép.

Tại Kết luận định giá số 45 ngày 21/12/2018 của Hội đồng định giá về tài sản trong TTHS huyện K kết luận: "*Tổng giá trị tài sản thiệt hại của quán karaoke V là 334.000đ".*

Ngày 20/12/2018, Lê Văn C có đơn đề nghị trưng cầu giám định tỷ lệ % sức khỏe bị tổn hại và đề nghị xử lý người đã gây thương tích cho bản thân. Tại Kết luận giám định số 72 ngày 04/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Lê Văn C bị sẹo vết thương phần mềm, giảm thị lực thay thủy tinh thể, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 43%. Cơ chế hình thành tổn thương ở mắt trái là do vật tày cứng có cạnh trực tiếp gây nên".* Theo Công văn số 09/2019/Tl-TTPY ngày 16/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình*:" nhóm tổn thương giảm thị lực mắt trái của Lê Văn C bị tổn hại 41% sức khỏe".*

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ % sức khoẻ bị tổn hại của Trần Văn K, Lê Văn Đ, Nguyễn Văn L1, Nguyễn Văn H2, Mai Văn T và Nguyễn Văn T2 nhưng những người này đã từ chối giám định và không có đề nghị gì.

Ngày 09/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định Kỹ thuật số và điện tử đối với 03 tệp video đã thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 2510/C09-P6 ngày 04/7/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Không phát hiện thấy dấu hiệu bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file video gửi giám định. Tại thời điểm từ 15h14'14'' đến 15h14'15'' ngày 15 tháng 11 năm 2018 trong đoạn video: Vinh_ch1_ 20181115145029_20181115160053.mp4 có hình ảnh người mặc áo màu trắng thực hiện động tác ném bằng tay trái, Chi tiết được thể hiện trong Bản ảnh kèm theo. Hành động của người mặc áo xanh hoa trắng, quần tối màu, giầy màu trắng tại thời điểm ngay sau khi người mặc áo trắng thực hiện động tác ném bằng tay trái được miêu tả chi tiết trong Bản ảnh kèm theo".*

Tại Bản án số 40/2019/HSST ngày 25/9/2019 của Toà án nhân dân huyện K xét xử các bị cáo Nguyễn Văn H2, Trần Văn K, Phạm Văn B, Lê Văn C, Lê Văn Đ, Trần Văn H3, Nguyễn Văn L1, Vũ Văn C2, Trần Văn L2, Phạm Văn T1 và Bản án số 15/20120HSST ngày 28/4/2020, xét xử các bị cáo Mai Văn T và Nguyễn Văn T2 về tội "Gây rối trật tự công cộng" và xử lý những vật chứng đã thu giữ.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Phạm Thanh H đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Phạm Thanh H. Ngày 01/11/2023, Phạm Thanh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can, Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Phạm Thanh H.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Phạm Thanh H đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và những chi phí khác cho anh Lê Văn C. Anh C đã nhận và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hải.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 12/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Thanh H về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 01/11/2023.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất do Kiểm sát viên đề xuất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về Tội danh của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Phạm Thanh H tại phiên toà hôm nay giống như nội dung vụ án mà tòa án đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa hôm nay như: lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của người làm chứng, hình ảnh trích xuất từ ca mê ra an ninh của quán Karaoke " V" và vật chứng thu giữ còn lại là 05 mảnh nhựa màu đỏ của chiếc ghế nhựa bị vỡ; 02 mảnh nứa của chiếc điếu cày bị vỡ; một số mảnh vụn vỏ chai bia Hà Nội, cốc nhựa màu trắng và mặt bàn bằng kính bị vỡ; 02 dấu vết máu. Còn được chứng minh tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/2018/ThT-GĐPY ngày 04/01/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình kết luận bị hại Lê Văn C tổn thương cơ thể là 41%.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 14 phút ngày 15/11/2018, tại quán Karaoke "V" ở xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo Phạm Thanh H đã có hành vi dùng 01 vỏ chai bia bằng thuỷ tinh ném vào vùng mặt của anh Lê Văn C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%. Hành vi của Phạm Thanh H đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự

"***.Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.***

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, ***hung khí nguy hiểm*** *hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;…*

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm…

c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này".

Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố hành vi của bị cáo Phạm Thanh H về tội "Cố ý gây thương tích" thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội cũng một phần do lỗi của bị hại; sau khi phạm tội đã ra Đầu thú; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây nên tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân sinh sống tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến xã hội, do đó cần được xử lý nghiêm. Bị cáo có là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật những vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt là tù có thời hạn đối với bị cáo, Buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích, để bị cáo có thời gian nhận thức được hậu

quả hành vi phạm tội của mình gây ra, mới có tác dụng giáo dục đấu tranh phòng ngừa chung.

Khi lượng hình xét bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS; đủ điều kiện để Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt; thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt Kiểm sát viên đề xuất là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và những chi phí khác cho anh Lê Văn C. Anh C đã nhận và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm. Do vậy về vấn đề trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Đối với các đối tượng tham gia trong vụ án là Nguyễn Văn H2, Trần Văn K, Phạm Văn B, Lê Văn C, Lê Văn Đ, Trần Văn H3, Nguyễn Văn L1, Vũ Văn C2, Trần Văn L2, Phạm Văn T1 đã được xử lý trách nhiệm hình sự tại Bản án số 40/2019/HSST ngày 25/9/2019, của Toà án nhân dân huyện K và các đối tượng Mai Văn T và Nguyễn Văn T2 đã được xử lý trách nhiệm hình sự tại Bản án số 15/2020/ HSST ngày 28/4/2020 của Toà án nhân dân huyện K về tội "Gây rối trật tự công cộng" Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng: Bản án số 40/2019/HSST ngày 25/9/2019 và Bản án số 15/2020/ HSST ngày 28/4/2020 của Toà án nhân dân huyện K đã xử lý những vật chứng thu giữ Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[10] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Phạt bị cáo Phạm Thanh H 27 (hai mươi bảy) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2023.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sư có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thế Anh